

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 32/2019/HS-PT

Ngày: 19-7-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Thu Giang

Các thẩm phán: Ông Mã Văn Quân;

Bà Phùng Thị Ương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nông Thanh Chuyên, thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Nông Thùy Dương, Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2019 tại Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 23/2019/TLPT-HS ngày 28 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo Triệu Sành P do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2019/HS-ST ngày 24/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Cao Bằng.

Bị cáo có kháng cáo:

Triệu Sành P (tên gọi khác: *Triệu Văn D*); Sinh ngày 05/6/1996 tại xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm P, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Dân tộc: Dao đỏ; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 7/12; Con ông: Triệu Trần Q (*đã chết*) và bà Triệu Thị N (*đã chết*); Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo đang tại ngoại tại nơi cư trú. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Triệu Bằng Giang - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ, bản án sơ thẩm và diễn biến tại phiên tòa phúc thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 04/02/2019, Triệu Sành P đi xe máy đến khu vực mốc 617 thuộc xóm N, xã C, huyện T, rồi đi bộ vượt biên 1 km sang Trung Quốc, để mua pháo với một người đàn ông Trung Quốc tên là Hải khoảng 50 tuổi. Số lượng pháo được Triệu Sành P mua gồm có: 06 hộp pháo hoa (*loại 36 ống/hộp*) và 04 dây pháo tếp với số tiền là 166 đồng Nhân dân tệ. Sau khi mua xong, P cho số pháo nói trên vào 02 hộp các tông rồi mang về Việt Nam qua mốc 617 Việt Nam - Trung Quốc. Đến nơi để xe máy, P buộc các hộp pháo lên xe rồi về nhà. Đi được 500m thì Triệu Sành P bị Tổ công tác Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T phối hợp với Đoàn biên phòng Y bắt quả tang. Tại biên bản bắt người phạm tội quả tang, Triệu Sành P khai mục đích mua pháo về để đốt trong dịp Tết Nguyên đán Kỷ Hợi 2019.

Ngoài số vật chứng nghi là pháo, Cơ quan điều tra còn thu giữ của bị cáo: 01 chứng minh nhân dân mang tên Triệu Sành P; 01 giấy phép lái xe mang tên Triệu Sành Piao; 17 đồng Nhân dân tệ; 1.180.000,000 tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX biển kiểm soát 11H1-121.52 màu đỏ đen, đã qua sử dụng, 01 giấy đăng ký xe mang tên Trịnh Chiều K.

Cơ quan Điều tra đã tiến hành xác định trọng lượng vật chứng của vụ án và lấy mẫu niêm phong để trưng cầu giám định theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, theo đó tổng trọng lượng số pháo do Triệu Sành P vận chuyển qua biên giới là 9,04 kg.

Kết luận giám định số 94/KL-PC09 ngày 22/02/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận các mẫu gửi giám định đều có chứa thuốc pháo, khi đốt đều gây ra tiếng nổ.

Theo bản án hình sự sơ thẩm, Triệu Sành P chỉ biết người đàn ông bán pháo cho mình tên là Hải, bị cáo không biết họ và địa chỉ cụ thể, nên Cơ quan Điều tra không có cơ sở mở rộng vụ án.

Xác định một số vật chứng không liên quan đến vụ án, ngày 27/3/2019, Cơ quan Điều tra đã trả lại 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Triệu Sành P; 01 giấy phép lái xe mang tên Triệu Sành P1; 17 đồng Nhân dân tệ; 1.180.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cho bị cáo và người thân là chị Lâu Thị S.

Bản án số 06/2019/HS-ST ngày 24-4-2019 của Tòa án nhân dân huyện T tỉnh Cao Bằng đã quyết định:

Căn cứ vào điểm k khoản 2 Điều 260 Bộ luật Tố tụng hình sự; Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 191; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Triệu Sành P (*tên gọi khác: Triệu Văn D*) phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

2. Xử phạt bị cáo Triệu Sành P 02 (*hai*) năm tù. Thời hạn tù từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy 8,8 kg pháo còn lại được đựng trong 01 thùng các tông đã niêm phong và chữ ký của các bên tham gia niêm phong cùng 04 hình dấu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện T.

- Trả lại cho bà Trịnh Thị M 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX biển kiểm soát 11H1- 121.52 màu đỏ đen, đã qua sử dụng kèm theo chìa khóa và giấy đăng ký xe mang tên Trịnh Chiều K.

Ngoài ra án sơ thẩm cũng đã tuyên về án phí và quyền kháng cáo của bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Ngày 25 tháng 4 năm 2019, bị cáo Triệu Sành P có đơn kháng cáo với nội dung xin được hưởng án treo .

Tại phiên toà phúc thẩm Triệu Sành P vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo và thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo cho rằng Tòa án nhân dân huyện T xét xử mình về tội “*Vận chuyển hàng cấm*” là đúng, không oan. Triệu Sành P khai nhận: Khoảng 08 giờ ngày 04/02/2019, bị cáo đi xe máy đến khu vực mốc 617 thuộc xóm N, xã C, huyện T, rồi sang Trung Quốc mua 06 hộp pháo hoa, 04 dây pháo tếp với tổng số tiền là 166 đồng Nhân dân tệ của một người đàn ông tên là Hải. Bị cáo định đốt số pháo nói trên trong dịp Tết Kỷ Hợi 2019. Khi đang vận chuyển về nhà, thì bị lực lượng chức năng bắt quả tang. Triệu Sành P thừa nhận biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng do thấy trong dịp Tết hoặc Lễ Thanh Minh, người dân tại nơi bị cáo sinh sống vẫn đốt pháo, mà không thấy cán bộ xóm, xã nhắc nhở, nên bị cáo có ý định đi mua pháo về đốt trong dịp Tết cổ truyền. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm, bị cáo đã thật sự ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo, lại thuộc trường hợp phạm tội lần đầu. Do vậy, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng phát biểu quan điểm về giải quyết vụ án như sau: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo luôn tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Triệu Sành P có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, là lao động chính trong gia đình thuộc diện nghèo. Xét thấy bị cáo có khả năng tự cải tạo để trở thành người có ích cho xã hội. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm k khoản 2 Điều 191; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự: Sửa một phần bản án sơ thẩm số 06/2019/HS-ST ngày 24/4/2019 Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Cao Bằng; đề nghị xử phạt bị cáo Triệu Sành P (*tên gọi khác: Triệu Văn D*) 24 (*hai mươi tư*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 (*bốn mươi tám*) tháng về tội “Vận chuyển hàng cấm”.

Trợ giúp viên pháp lý Triệu Bằng Giang trình bày luận cứ bào chữa cho bị cáo như sau: Triệu Sành P là người dân tộc thiểu số, cha mẹ mất sớm, sinh sống trong gia đình có hoàn cảnh khó khăn của huyện T, nhận thức pháp luật hạn chế. Bị cáo phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt và có nơi cư trú rõ ràng; số lượng pháo vận chuyển không lớn. Trong suốt quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có cơ hội cải tạo tại địa phương, trở thành người có ích cho xã hội.

Triệu Sành P nhất trí với luận cứ của Trợ giúp viên pháp lý và không trình bày bổ sung.

Khi được nói lời sau cùng, Triệu Sành P đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được giảm hình phạt và được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ đã được xem xét và quá trình tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 25/4/2019, bị cáo Triệu Sành P có kháng cáo. Xét thấy đơn kháng cáo của bị cáo viết trong hạn luật định và thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm xác định được: Khoảng 08 giờ ngày 04/02/2019, Triệu Sành P (*tên gọi khác là Triệu Văn D*), sinh ngày 05/6/1996, trú tại: Xóm P, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng đã có hành vi vận chuyển số lượng 9,04 kg pháo (*gồm 06 hộp pháo hoa, loại 36 ống/hộp và 04 dây pháo tép*) từ Trung Quốc về Việt Nam qua mốc 617 Việt Nam - Trung Quốc.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm hoàn toàn phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang hồi 09 giờ 10 phút ngày 04/02/2019 tại trụ sở tổ công tác biên phòng N, thuộc xóm N, C, T; phù hợp với Kết luận giám định số

94/KL- PC09 ngày 22/02/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn và các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án. Do vậy, bản án sơ thẩm số 06/2019/HS-ST ngày 24/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện T đã tuyên bố bị cáo phạm tội “*Vận chuyển hàng cấm*” là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm g khoản 2 Điều 191 Bộ luật Hình sự quy định tình tiết định khung: “*Pháo nổ từ 40 kilôgam đến dưới 120 kilôgam*” là chưa chính xác. Trong vụ án này, Triệu Sành P vận chuyển 9,04kg pháo qua biên giới từ Trung Quốc về Việt Nam. Như vậy, hành vi phạm tội của bị cáo phải được xét xử và vận dụng quy định tại điểm k khoản 2 Điều 191 Bộ luật Hình sự với tình tiết định khung: “*Vận chuyển qua biên giới, trừ hàng hóa là thuốc lá điều nhập lậu*”.

Ngoài ra, cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự khi quyết định xử phạt bị cáo 02 (hai) năm tù.

Xét thấy mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận đề nghị được giảm nhẹ hình phạt của Triệu Sành P.

[2]. Xét yêu cầu kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo:

Theo các chứng cứ trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm: Triệu Sành P là người dân tộc thiểu số ít người, mẹ mất từ lúc bị cáo được 8 tháng tuổi, bố cũng mất từ năm 2013; vì hoàn cảnh gia đình chỉ học đến lớp 7/12, lại sinh sống ở vùng đặc biệt khó khăn của huyện T; do vậy việc hiểu biết các quy định của pháp luật vẫn còn hạn chế. Bên cạnh đó, bị cáo phạm tội lần đầu, số lượng vật phạm pháp không lớn. Khi bị bắt quả tang và trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử ở cấp sơ thẩm và phúc thẩm, Triệu Sành P đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có nhân thân tốt và có nơi cư trú rõ ràng; trước khi phạm tội, luôn chấp hành tốt các quy định của pháp luật tại địa phương.

Xét thấy bị cáo tuổi đời còn trẻ, sinh ra và lớn lên trong gia đình có hoàn cảnh khó khăn thuộc diện hộ nghèo tại vùng biên giới Việt - Trung. Bị cáo nhất thời phạm tội do chưa nhận thức được đầy đủ tính chất nghiêm trọng của hành vi vận chuyển, sử dụng pháo nổ đối với bản thân cũng như những người xung quanh. Mục đích của bị cáo vận chuyển pháo để đốt vui xuân trong dịp Tết nguyên đán 2019.

Bên cạnh đó, xét thấy lời khai của bị cáo về việc trong thời gian gần đây, việc sử dụng pháo ở địa phương vẫn tiếp tục tái diễn, các cơ quan chức năng chưa

có biện pháp hữu ích để tuyên truyền, vận động và ngăn chặn tình trạng sử dụng pháo nổ là có căn cứ và đúng thực tế.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Triệu Sành P đã nhận thức đầy đủ về hành vi phạm tội của mình, tỏ ra ăn năn hối cải và hứa sẽ không tái phạm. Bị cáo có khả năng và tỏ ra có quyết tâm cải tạo tại nơi cư trú nên việc cho Triệu Sành P được hưởng án treo không ảnh hưởng đến cuộc đấu tranh phòng và chống tội phạm ở địa phương. Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly ra khỏi xã hội mà vẫn có thể giám sát, giáo dục bị cáo. Do đó, căn cứ Điều 65 Bộ luật hình sự và Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 Hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự về án treo, kháng cáo của bị cáo cần được chấp nhận.

[3]. Về nghĩa vụ chịu án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét và có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Triệu Sành P (*tên gọi khác Triệu Văn D*), sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số 06/2019/HS-ST ngày 24/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Cao Bằng.

Áp dụng điểm k khoản 2 Điều 191; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Triệu Sành P (*tên gọi khác: Triệu Văn D*) 24 (*hai mươi tư*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 (*bốn mươi tám*) tháng về tội “Vận chuyển hàng cấm”, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm, ngày 19/7/2019.

Giao bị cáo Triệu Sành P (*tên gọi khác: Triệu Văn D*) cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách, trong trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc Triệu Sành P phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Phòng Hồ sơ CA tỉnh CB;
- Sở Tư pháp tỉnh CB;
- TAND huyện T;
- VKSND huyện T;
- Công an huyện T;
- Chi cục THA huyện T;
- UBND nơi bị cáo ĐKHKTT;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Thu Giang